**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**NGỮ VĂN LỚP 6 - HỌC KÌ II**

**TUẦN 24 (06/4-11/4/2020)**

**TẬP LÀM VĂN**

**PHƯƠNG PHÁP TẢ CẢNH**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=KY3Iqw1IZ9Q&t=549s>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. PHUƠNG PHÁP VIẾT VĂN TẢ CẢNH**

**1. Ví dụ (SGK/45, 46)**

- Ví dụ a/sgk45: tả nhân vật dượng Hương Thư.

+ Động tác: Thả sào, rút sào nhanh như cắt.

+ Ngoại hình: Như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa ghì trên ngọn sào.

⇒ Như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

- Tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật: So sánh.

- Ví dụ b/sgk45: tả cảnh sắc dòng sông Năm Căn.

\* Những chi tiết miêu tả tiêu biểu:

+ Mênh mông.

+ Nước ầm ầm đổ ra biển ngày đêm như thác.

+ Cá nước bơi hàng đàn đen trũi.

+ Rừng đước dựng lên cao ngất.

+ Cây đước dựng dài theo bãi,…

+ Cảnh vật được miêu tả từ dưới sông nhìn lên bờ , từ gần đến xa.

- Ví dụ c/sgk47: Văn bản miêu tả lũy tre làng.

\* Bố cục: gồm 3 phần:

+ Mở bài: Từ đầu…“màu của lũy” (Giới thiệu lũy tre làng).

+ Thân bài: Tiếp theo…“không rõ” (Tả kĩ ba vòng của lũy tre).

+ Kết bài: Còn lại: Phát biểu cảm tưởng (Ai bảo thảo mộc tự nhiên không có tình mẫu tử).

\* Trình tự miêu tả:

+ Tả từ khái quát đến cụ thể.

+ Tả từ ngoài vào trong theo thứ tự không gian.

**2. Ghi nhớ (học thuộc, sgk/47)**

**II.LUYỆN TẬP PHƯƠNG PHÁP VIẾT VĂN TẢ CẢNH**

**BT1/47**

- Quan sát, lựa chọn hình ảnh tiêu biểu:

+ Cảnh học sinh nhận đề, một vài gương mặt tiêu biểu.

+ Cảnh học sinh chăm chú làm bài.

+ Hoạt động của giáo viên khi học sinh làm bài.

+ Cảnh lớp học: bàn ghế, bảng đen,…

+ Cảnh thu bài.

- Miêu tả theo thứ tự:

+ Không gian/ thời gian.

+ Từ ngoài vào trong/ từ trong ra ngoài.

+ Từ trên bảng xuống cuối lớp.

**BT3/47**

\* Mở bài: Giới thiệu cảnh được miêu tả. (Biển đẹp).

\* Thân bài: Tả vẻ đẹp và màu sắc của biển ở nhiều thời điểm khác nhau:

- Buổi sáng:

- Buổi chiều:

- Buổi trưa:

- Ngày mưa rào:

- Ngày nắng:

\* Kết bài: Nêu nhận xét và suy nghĩ của mình về sự thay đổi cảnh sắc của biển. (Biển nhiều khi rất đẹp…ánh sáng tạo nên)./.

**TIẾNG VIỆT**

**NHÂN HOÁ**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=USmtGEUIRwY>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I . Nhân hóa là gì?**

**1. Ví dụ: SGK/56**

- Bầu trời: ông, mặc áo giáp

- Cây mía: múa gươm

- Kiến: hành quân

→ Tạo sự gần gũi, biểu thị suy nghĩ, tình cảm của con người.

=> Nhân hóa

**2. Ghi nhớ:** SGK/57

**II. Các kiểu nhân hóa**

**1. Ví dụ: SGK/57**

a. Lão Miệng , bác Tai, co Mắt, cậu Chân, cậu Tay

=> Dùng từ gọi người để gọi vật

b. Tre : chống lại, xung phong, giữ…

=> Từ ngữ vốn chỉ hành động, tính chất của con người để gọi tre.

c. Trâu ơi

=> Trò chuyện xưng hô với vật như người.

**2. Ghi nhớ 2: SGK/58**

**III. Luyện tập**

Các em làm tất cả các bài tập trong SGK/58, 59.

**Bài tập làm thêm :**

1. a) Em hãy tìm năm câu ca dao trong đó mỗi câu có một phép nhân hóa.

b) Nêu rõ tác dụng cụ thể của mỗi phép nhân hoá trong câu ca dao vừa tìm.

2. Trong câu ca dao sau đây:

“Trâu ơi ta bảo trâu này,

Trâu ăn no cỏ trâu cày với ta”.

Cách trò chuyện của người với trâu trong bài ca dao trên cho em cảm nhận gì?

3. Em hãy chỉ ra các phép nhân hoá mà tác giả đã sử dụng trong bài Cây tre Việt Nam (Ngữ văn 6, tập hai).

4. Bài thơ “Cây dừa” sau đây của Trần Đăng Khoa đã sử dụng những từ ngữ nào có tác dụng nhân hoá:

“Cây dừa cao toả nhiều tàn

Dang tay đón gió gật đầu gọi trăng

Thân dừa bạc phếch tháng năm

Quả dừa đàn lợn con nằm trên cao

Hoa dừa nở lẫn cùng sao

Tàu dừa chiếc lược chải vào mây xanh

Ai đem nước ngọt nước lành

Ai đeo bao hũ rượu quanh cổ dừa.

Đứng canh trời đất bao la

Mà dừa đủng đỉnh như là đứng chơi”./.

**VĂN BẢN**

**BUỔI HỌC CUỐI CÙNG**

*(Chuyện của một em bé người An – dát)*

***An-phông-xơ Đô-đê***

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=8F3ETfVIf3w>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Tìm hiểu chung**

**1. Tác giả (SGK)**

**2. Tác phẩm:**

- Hoàn cảnh ra đời: Câu chuyện được kể diễn ra tại lớp học thuộc vùng An-dát ở nước Pháp, sau cuộc chiến tranh Pháp- Phổ, nước Pháp thua phải cắt vùng An-dat cho Phổ.

- Thể loại:

- Phương thức kể: miêu tả kết hợp tự sự và biểu cảm.

- Tóm tắt văn bản: (HS có thể tham khảo)

Chuyện kể về buổi học tiếng Pháp cuối cùng ở vùng An-dát qua lời kể của cậu học trò Phrăng. Sáng hôm ấy, cậu bé Phrăng đến lớp hơi muộn và ngạc nhiên khi thấy lớp học có vẻ khác thường. Cậu thực sự choáng váng khi nghe thầy Ha-men nói đây là buổi học tiếng Pháp cuối cùng. Cậu thấy tiếc nuối và ân hận vì bấy lâu nay đã bỏ phí thời gian, đã trốn học đi chơi và ngay sáng nay cậu cũng phải đấu tranh mãi mới quyết định đến trường. Trong buổi học cuối cùng đó không khí thật trang nghiêm. Thầy Ha-men đã nói những điều sâu sắc về tiếng Pháp, đã giảng bài say sưa cho đến khi đồng hồ điểm 12 giờ. Kết thúc buổi học, thầy nghẹn ngào không nói nên lời, thầy cố viết thật to lên bảng: "*NƯỚC PHÁP MUÔN NĂM*".

- Bố cục: bố cục (SGK)

+ Từ đầu → “vắng mặt con”: quang cảnh trên đường và ở trường trước buổi học

+ Tiếp theo → “buổi học cuối cùng”: diễn biến của buổi học.

+ Còn lại: cảnh kết thúc buổi học.

**II.** **TÌM HIỂU VĂN BẢN**

1. ***Nhân vật Phrăng***

**a. Trước buổi học**

- Trễ giờ.

- Chưa thuộc bài → định trốn học.

- Thời tiết đẹp, sáo véo von.

- Lính Phổ đang luyện tập → tò mò muốn xem.

→ Là cậu bé lười học, ham chơi.

**b. Trong buổi học cuối cùng**

- “mọi sự đều bình lặng y như một buổi sáng chủ nhật”.

- “dân làng ngôi lặng lẽ”

→ Không khí khác lạ.

- “tôi choáng váng…”

- “tôi tự giận mình biết mấy về thời gian bỏ phí…”

→ Nghệ thuật so sánh, miêu tả tâm lí nhân vật, câu cảm thán.

=> Thái độ thay đổi từ chán học chuyển sang hối hận, nuối tiếc, yêu quý, ham học tiếng Pháp, đồng thời trân trọng yêu quý thầy của mình.

2. **Nhân vật thầy Hamen**

**a. Trang phục:**

- Ao rơ-đanh-gốt.

- Mũ tròn bằng nhựa đen thêu.

**b. Hành động:**

- Nói về tiếng Pháp: “là ngôn ngữ hay nhất thế giới…”

- Đọc bài, giảng bài.

- Chuẩn bị những tờ mẫu thật đẹp.

**c. Thái độ:**

- “Thầy sẽ không mắng con đâu…”

🡪 dịu dàng, kiên nhẫn, nhắc nhở mà không lo lắng.

**d. Hành động cuối buổi học**

- Người tái nhợt, nghẹn ngào, cầm phấn cố viết thật to: “Nước Pháp muôn năm”.

- Dựa tường, ra hiệu.

=> Thầy Ha-men là người yêu nghề dạy học, yêu tiếng mẹ đẻ và là người yêu nước sâu sắc.

**3. Các nhân vật khác**

- Các cụ già

- Các em nhỏ

→ Dù xuất hiện không nhiều trong tác phẩm dù chỉ là nền cảnh nhưng những cử chỉ, thái độ và lời nói hiện lên thật chân thực và xúc động.

**III. Tổng kết**

**1. Nghệ thuật**

- Kể chuyện ngôi thứ nhất.

- Miêu tả nhân vật qua ý nghĩ, tâm trạng (chú bé Phrăng) qua ngoại hình cử chỉ lời nói, hành động (thầy Hamen).

- Ngôn ngữ tự nhiên, giọng kể chân thành, xúc động: câu biểu cảm, so sánh, ẩn dụ…

**2. Ýnghĩa**

- Biết giữ gìn, yêu quý tiếng nói của dân tộc mình.

- Cần quan tâm, giáo dục thế hệ trẻ, dạy cho chúng lòng tự hào dân tộc, bởi đó là chìa khoá “chốn lao tù”, thế hệ trẻ là thế hệ tương lai của đất nước.

**IV. Luyện tập**

**Câu 1**: Viết một đoạn văn (khoảng 100 chữ) miêu tả thầy Ha-men hoặc chú bé Phrăng trong buổi học cuối cùng bằng tiếng Pháp.

**Gợi ý**: Cần tập trung miêu tả các đặc điểm như: trang phục, giọng nói, thái độ,… của thầy Ha-men trong buổi lên lớp cuối cùng (nếu bài viết miêu tả thầy Ha-men).

Hoặc miêu tả hành động, thái độ, những suy nghĩ,... của cậu bé Phrăng khi chứng kiến cảnh thầy Ha-men phải từ bỏ những giờ lên lớp (nếu là bài viết miêu tả cậu bé Phrăng). Đoạn văn cần miêu tả ngắn ngọn, chỉ nên chú ý và những nét tiêu biểu có khả năng làm nổi bật được tính cách của đối tượng.

**Câu 2:** Phrăng vốn là một học sinh kém và lười học môn tiếng Pháp, nhưng tại sao lại ao ước: “Giá mà tôi đọc được trót lọt cái quy tắc về phân từ hay ho ấy, đọc thật to, thật dõng dạc, không phạm một lỗi nào thì dù có phải đánh đổi gì cũng cam”?

**Câu 3:** Từ văn bản “Buổi học cuối cùng” hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) nêu cảm nghĩ của em về tình yêu ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ./.

**TẬP LÀM VĂN**

**PHƯƠNG PHÁP TẢ NGƯỜI**

Để bài học thêm hiệu quả, các em có thể tải đường link theo địa chỉ sau:

Web: <https://www.youtube.com/watch?v=B27n-k1GZAY>

**Sau đây là kiến thức bài học cần nhớ:**

**I. Phương pháp viết một đoạn văn, bài văn tả người**

**1. Đọc các đoạn văn (SGK/59,60,61)**

**a. Đối tượng miêu tả và đặc điểm nổi bật:**

**- Đoạn 1:** Dương Hương Thư đang vượt thác.

→ Mạnh mẽ, hùng dũng, oai phong.

**- Đoạn 2:** tên cai Tứ gian giảo.

→ Xấu xí, thâm độc.

**- Đoạn 3:** 2 người trong keo vật

→ Khỏe mạnh, khéo léo, nhanh nhẹn

→ Khi tả người cần:

- Xác định đối tượng miêu tả.

- Lựa chọn chi tiết tiêu biểu.

- Trình bày theo thứ tự.

**b. Bố cục của một bài văn tả người:**

- Mở bài: giới thiệu chung về nơi diễn ra keo vật.

- Thân bài: miêu tả chi tiết keo vật.

- Kết bài: nêu cảm nghĩ, nhận xét về nhân vật.

**2. Ghi nhớ** (học thuộc, SGK/61)

**II.** **LUYỆN TẬP**

**Các em tìm hiểu các bài tập trong SGK/62.**

\* Gợi ý bố cục của một bài văn tả người: gồm 3 phần:

- Mở bài: giới thiệu chung về nhân vật

- Thân bài: miêu tả chi tiết đặc điểm của nhân vật.

- Kết bài: nêu cảm nghĩ, nhận xét về nhân vật.

**Bài tập làm thêm:**

Mẹ là người quan trọng nhất đối với chúng ta. Từ ý nghĩ đó, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) miêu tả chân dung người mẹ của mình.

*- Cô chúc các em học tập hiệu quả -*